

Số: 364 /BC-BĐMDN

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2017

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước  
tháng 5 năm 2017 và thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP  
ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ**

Kính gửi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
ĐẾN	
Giờ: ...C.....	
Ngày: 02/6.....	

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc;
- Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ,  
Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (Ban Chỉ đạo) báo cáo tình hình thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN) tháng 5 năm 2017 như sau:

**I. Tình hình thực hiện tái cơ cấu DNNN**

**1. Về hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách:**

Theo chương trình công tác năm 2017 có 13 văn bản quy phạm pháp luật, Đề án thuộc lĩnh vực sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó, 5 tháng đầu năm các Bộ phải trình Chính phủ 5 văn bản quy phạm pháp luật. Hiện các bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng đã trình 3 văn bản (Nghị định về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, Nghị định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông quân đội), còn 2 văn bản chưa trình (Nghị định về hoạt động của DNNN và Nghị định về Quy chế quản lý tài chính Công ty mẹ-Tập đoàn Dầu khí Việt Nam).

Trong tháng 5 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020” và phê duyệt Phương án cổ phần hóa của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam. Hiện tại, VPCP đang trình Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ Phương án cổ phần hóa Tổng công ty Sông Đà.

VPCP đã trình Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ dự thảo Nghị định quy định việc chuyển doanh nghiệp DNNN thành công ty cổ phần (thay thế Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ) và Phó Thủ tướng đã yêu cầu Bộ Tài chính bổ sung hoàn thiện dự thảo.

Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

**2. Kết quả sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước:**

a) Về sắp xếp, cổ phần hóa:

Tính đến hết 31 tháng 5 năm 2017:

- Đã cổ phần hóa 13 DNNN (Bộ Quốc phòng 10 doanh nghiệp, Hưng Yên 1 doanh nghiệp, Thừa Thiên Huế 1 doanh nghiệp, Đài Truyền hình Việt Nam 1 doanh nghiệp) và 2 đơn vị sự nghiệp (Bắc Giang, Quảng Ninh). Trong đó, có 3 doanh nghiệp (Công ty TNHH Dệt may 7 thuộc Công ty TNHH MTV Đông Hải, Đài Truyền hình Việt Nam, Công ty TNHH MTV Kinh doanh Nước sạch Hưng Yên, Công ty Xây dựng và Cấp nước Thừa Thiên Huế) nằm trong danh sách 137 DNNN phải CPH theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016.

- Riêng trong tháng 5 năm 2017, cổ phần hóa: 3 doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng (Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đầu tư phát triển nhà MHD12, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý nhà và Dịch vụ đô thị thuộc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Nhà và Đô thị, Công ty trách nhiệm hữu hạn Dệt may 7 thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đông Hải).

- Đã công bố giá trị doanh nghiệp nhưng chưa phê duyệt phương án cổ phần hóa 39 doanh nghiệp (trong đó có 13 DNNN thuộc danh sách 137 DNNN phải CPH theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016); đang tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp 68 doanh nghiệp (chưa có Quyết định công bố giá trị doanh nghiệp); 1 doanh nghiệp được phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa (Công ty Cấp Thoát nước tỉnh Lâm Đồng).

- Giải thể 1 DNNN (trực thuộc Tổng công ty Cà phê Việt Nam).

Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.

b) Về thoái vốn nhà nước:

Đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2017, cả nước đã thực hiện bán phần vốn nhà nước không cần nắm giữ tại 21 doanh nghiệp với tổng giá trị theo sổ sách là 666,8 tỷ đồng, thu về 11.589,3 tỷ đồng. Trong số 21 doanh nghiệp này, có 6 doanh nghiệp phải thoái vốn dưới mệnh giá. Riêng trong tháng 5 năm 2017, cả nước thoái được theo giá trị sổ sách là 174,2 tỷ đồng, thu về 179 tỷ đồng (Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo).

### **3. Về triển khai Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp**

a) Về ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện, đến nay các bộ, ngành đã ban hành được 14/14 văn bản hướng dẫn Nghị định số 118/2014/NĐ-CP.

b) Việc thẩm định và phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp của các bộ, địa phương

- Chuyển thành công ty TNHH hai thành viên: 1 công ty nông nghiệp (Công ty Yên Mỹ thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa). Hiện tại, VPCP đang trình TTgCP phương án chuyển Công ty Nông trường Cờ Đỏ (thuộc UBND Thành phố Cần Thơ) thành Công ty TNHH hai thành viên.

- Chuyển thành công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, thực hiện nhiệm vụ công ích: 2 đơn vị thuộc UBND tỉnh Ninh Thuận.

- Đang xác định giá trị doanh nghiệp: 1 công ty nông nghiệp (Cao su Bình Phước thuộc UBND tỉnh Bình Phước).

- Đã phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới chuyển thành Công ty TNHH hai thành viên: Công ty Lam Sơn thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa.

Đến nay, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả công ty nông, lâm nghiệp của 40 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn kinh tế và 4 tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020. Trong tháng 4 năm 2017, thành phố Cần Thơ đã trình Phương án sắp xếp cho Công ty Nông trường Cờ Đỏ (VPCP đã trình Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ) và Nông trường Sông Hậu (VPCP đang lấy ý kiến các cơ quan liên quan). Như vậy, tính đến nay, chỉ còn 2 thành phố: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh mặc dù đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định phương án nhưng vẫn chưa hoàn chỉnh lại để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

c) Về rà soát và xây dựng phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp

Theo phương án sắp xếp tổng thể của các đơn vị đã được thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tổng diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp thuộc các đơn vị này quản lý là 2.383.611,87 ha (tổng diện tích đất của tất cả các công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý khoảng 2.389.812,70 ha).

- Tiếp tục giữ lại để sản xuất kinh doanh là: 1.938.337,80 ha.

- Giao về địa phương quản lý là: 452.055,37 ha.

d) Trong tháng 5 năm 2017, Thường trực Ban Chỉ đạo, VPCP đã tổ chức đoàn công tác đi kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông lâm nghiệp tại các tỉnh: Quảng Bình, Sơn La.

## **II. Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020**

1. Trong tháng 5/2017, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, VPCP đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, VCCI sơ kết 1 năm tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP và tổ chức Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp năm 2017. Ngày 17 tháng 5 năm 2017, Hội nghị Thủ tướng với doanh nghiệp đã được tổ chức tại Hà Nội với nội dung sơ kết việc thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP, lắng nghe cộng đồng doanh nghiệp đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP và kiến kế kiến nghị. Ngay tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đã ký Chỉ thị số 20 về việc chấn chỉnh hoạt động thành tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trình Thủ tướng Chính phủ Chỉ thị về tiếp tục triển khai hiệu quả của Nghị quyết 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; giao cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể và xác định thời hạn phải hoàn thành nhằm triển khai các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 5 khóa XII và khắc phục những vấn đề còn tồn tại sau 1 năm thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP. Hiện tại, VPCP đang xử lý theo quy trình, dự kiến trình Phó Thủ tướng-Trưởng ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp trước ngày 03 tháng 6 năm 2017.

2. Về việc xử lý kiến nghị của doanh nghiệp:

Trong tháng 5 năm 2017, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Văn Phòng Chính phủ đã tiếp nhận 199 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý 158 phản ánh, kiến nghị. Từ ngày 01 tháng 10 năm 2016 đến nay tiếp nhận được 708 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp: đã chuyển tới các cơ quan có thẩm quyền xử lý 565 phản ánh, kiến nghị, 442/565 phản ánh, kiến nghị được các cơ quan trả lời; chuyển các Vụ chuyên môn thuộc Văn phòng Chính phủ 118 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp (đã hoàn thành 62/118 phản ánh, kiến nghị), đang làm thủ tục chuyển các cơ quan chức năng xử lý 54 phản ánh, kiến nghị.

### **III. Nhiệm vụ công tác tháng 6 năm 2017**

a) Trong tháng 6 năm 2017, các bộ, ngành khẩn trương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các văn bản quy phạm pháp luật và đề án theo chương trình công tác:

- Bộ Tài chính: Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

+ Nghị định về hoạt động của doanh nghiệp nhà nước (thay thế Nghị định 172/2013/NĐ-CP về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu và công ty TNHH MTV là công ty con của công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu; Nghị định 69/2014/NĐ-CP về tập đoàn kinh tế nhà nước và tổng công ty nhà nước; Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Nghị định 128/2014/NĐ-CP về bán, giao và chuyển giao doanh nghiệp 100% vốn nhà nước).

+ Đề án nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư của doanh nghiệp nhà nước;

+ Đề án phát triển kinh tế tư nhân, bảo vệ sản xuất trong nước và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam;

+ Trước ngày 25 tháng 6 năm 2017, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

b) Tiếp tục đôn đốc các bộ, ngành triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao về sắp xếp, tái cơ cấu DNNN:

- Bộ Tài chính:

+ Định kỳ trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 01 hàng năm, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016-2020”.

+ Tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 703/VPCP-ĐMDN ngày 24 tháng 01 năm 2017; tổng hợp đầy đủ danh sách các doanh nghiệp đã cổ phần hóa còn lại nhưng chưa đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán đến nay. Trong đó, tách riêng số lượng, danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện nhưng chưa đăng ký giao dịch, niêm yết thị trường chứng khoán để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật trong việc thực hiện nghĩa vụ chuyên giao không bồi hoàn của các nhà đầu tư trong các hợp đồng liên doanh, hợp tác kinh doanh với doanh nghiệp Việt Nam, khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp trong giải quyết những khó khăn, vướng mắc về đất đai trong tái cơ cấu DNNN, đặc biệt trong cổ phần hóa và sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

+ Đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh: An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Cà Mau, Đắk Nông, Hà Tĩnh, Kiên Giang, Lâm Đồng, Nghệ An, Quảng Nam, Thái Nguyên, Thừa Thiên Huế: Trước ngày 10 tháng 6 năm 2017, khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa theo từng năm (giai đoạn 2017-2020), trong đó có lộ trình xác định giá trị doanh nghiệp cho từng doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước.

+ Xây dựng danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn trước ngày 10 tháng 6 năm 2017 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

+ Nghiêm túc thực hiện cổ phần hóa và thoái vốn theo cơ chế thị trường và quy định của pháp luật, không để xảy ra tiêu cực, lợi ích nhóm, thất thoát vốn, tài sản và đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước: Trước ngày 31 tháng 7 năm 2017, trình cấp có thẩm quyền phương án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020 theo quy định tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức triển khai phương án cơ cấu lại sau khi được phê duyệt.

c) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả DNNN tại các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

d) Tiếp tục kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (một số thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã nghỉ hưu nhưng chưa được cử thay thế).

đ) Về việc thực hiện Nghị quyết 35:

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP tại các Bộ, ngành, địa phương; tích cực trao đổi, làm việc trực tiếp với các hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp để nắm tình hình thực tế.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng - Trưởng ban./.

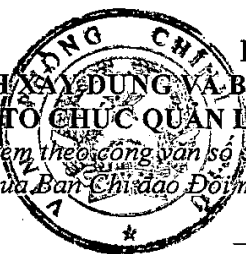
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VPCP: BTCN, PCN Lê Mạnh Hà, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TKBT, ĐMDN;
- Lưu: VT, ĐMDN (3).Linh 6

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**Phó Chủ nhiệm VPCP  
Lê Mạnh Hà**



**Phụ lục I**

**TÌNH HÌNH XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ ĐỔI MỚI TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ TÁI CƠ CẤU DNNN NĂM 2017**  
(Ban hành kèm theo công văn số 864/BC-BĐMDN ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)

Stt	Tên Nghị định, Quyết định, Đề án	Cơ quan soạn thảo	Thời gian phải trình	Tình hình thực hiện
1	Nghị định về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần (thay thế các NĐ: 59/2011, 189/2013, 116/2015)	Bộ Tài chính	Tháng 01	Đã trình tháng 1,5 PTTg yêu cầu Bộ hoàn thiện và trình lại.
2	Nghị định về quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu (thay thế NĐ số 99/2012/NĐ-CP, NĐ số 115/2014/NĐ-CP)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 01	Đã trình T1. Bộ đang tiếp thu y/k các CQ để trình lại
3	Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông quân đội (thay thế NĐ 101/2014/NĐ-CP ngày 07/11/2014)	Bộ Quốc phòng	Tháng 03	Đã trình tháng 5. VPCP đang xử lý theo quy trình
4	Nghị định về hoạt động của DNNN (thay thế các NĐ: 172/2013, 69/2014, 128/2014, các QĐ: 35/2013, 74/2013 và bổ sung quy định về cty TNHH 2 TV, bán ĐKT, TCTNN)	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 03	Chưa trình
5	Nghị định về Quy chế quản lý tài chính Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (thay thế NĐ 06/2015/NĐ-CP ngày 13/01/2015)	Bộ Tài chính	Tháng 03	Chưa trình
6	Nghị định sửa đổi Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của CP về đầu tư vốn NN vào DN và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại DN	Bộ Tài chính	Tháng 6	
7	Đề án nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư của DNNN	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6	
8	Đề án phát triển kinh tế tư nhân, bảo vệ sản xuất trong nước và nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6	
9	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của CP về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông lâm nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 6	
10	Xây dựng danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 6	
11	Nghị định thay thế Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích	Bộ Tài chính	Tháng 7	
12	Xây dựng và công bố Bộ chỉ số đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12	
13	Nghị định của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	Tháng 12	


**Phụ lục II**  
**DNNN, Đơn vị sự nghiệp CPH 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

*(Ban hành kèm theo công văn số 164/BC-BĐMDN ngày 07 tháng 6 năm 2017  
 của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)*



STT	Đơn vị	Đơn vị chủ quản	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV 145 - Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,	Bộ Quốc phòng	BQP
2	Công ty TNHH MTV Thành An 117 - Tổng công ty Thành An,	Bộ Quốc phòng	BQP
3	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Khảo sát thiết kế xây dựng - Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn,	Bộ Quốc phòng	BQP
4	Công ty TNHH MTV 319.1 - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng	BQP
5	Công ty TNHH MTV 319.2 - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng	BQP
6	Công ty TNHH MTV 319.5 - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng	BQP
7	Công ty TNHH MTV 319 miền Trung - Tổng công ty 319,	Bộ Quốc phòng	BQP
8	Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển nhà MHDI 2 - Tổng công ty Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị Bộ Quốc phòng,	Bộ Quốc phòng	BQP
9	Công ty TNHH MTV Quản lý nhà và Dịch vụ đô thị - Tổng công ty Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị Bộ Quốc phòng,	Bộ Quốc phòng	BQP
10	Công ty TNHH MTV Dệt may 7 - Công ty TNHH MTV Đông Hải	Bộ Quốc phòng	BQP
11	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Truyền hình Viễn thông Việt Nam (VTV Boardcom)	Đài Truyền hình Việt Nam	58
12	Công ty phát triển KCN tỉnh Bắc Giang	Bắc Giang	ĐVSN
13	Công ty TNHH MTV KD nước sạch Hưng Yên	Hưng Yên	58
14	Đoạn Quản lý giao thông công chính Quảng Yên	Quảng Ninh	ĐVSN
15	Công ty Xây dựng và cấp nước Thừa Thiên Huế	Thừa Thiên - Huế	58




**Phụ lục III**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THOẢI VỐN NHÀ NƯỚC**  
**CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ, TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC**  
**Tháng 5 năm 2017**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 18/BC-BĐMDN ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp)

Stt	Tên DN	Vốn điều lệ DN (Tỷ đồng)	Vốn nhà nước		Kế hoạch bán vốn		Lũy kế 4 tháng đầu năm 2017		Tháng 5 năm 2017			Lũy kế 5 tháng đầu năm 2017			
			Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	<b>A. BỘ, NGÀNH</b>														
	<b>B. TẬP ĐOÀN, TCT</b>	15.968,1	6.442,7		142,7		492,5		11.410,3	50,1		65,7	542,6		11.476,1
	<b>SCIC</b>	14.581,1	6.405,3		105,3		461,3		11.381,7	45,2		52,9	506,5		11.434,1
1	CTCP Kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam	54,86	0,06	0,1%	0,06	0%	0,06	0%	0,49				0,06	0%	0,49
2	Công ty CP Công nghệ Địa vật lý	12,00	1,56	13,0%	1,56	13%	1,56	13%	1,55				1,56	13%	1,55
3	CTCP Điện ảnh truyền hình	31,25	4,38	14,0%	4,38	14%	4,38	14%	4,38				4,38	14%	4,38
4	CTCP XD nông nghiệp và PTNT Thái Nguyên	8,34	0,60	7,2%	0,60	7%	0,60	7%	0,3				0,60	7%	0,3
5	CTCP Sảnh sứ thủy tinh Việt Nam	95	6,75	7,1%	6,75	7%	6,75	7%	5,13				6,75	7%	5,13
6	Công ty XNK Hà Tĩnh	18,06	14,85	82,2%	14,85	82%	14,85	82%	12,055				14,85	82%	12,055
7	Công ty XNK Cao Bằng	6,32	0,60	9,5%	0,60	9%	0,60	9%	0,6				0,60	9%	0,6
8	CTCP Xây lắp	145,048	11,84	8,2%	11,84	8%	11,84	8%	19,77				11,84	8%	19,77
9	CTCP Lâm đặc sản XK Quảng Nam	50,0	19,5	39,0%	19,52	39%	19,52	39%	50,94				19,52	39%	50,94
10	CTCP Quản lý và XD đường bộ 26	10,0	3,2	31,6%	3,16	32%				3,16	32%	4,62	3,16	32%	4,6
11	CTCP TM và đầu tư Barotex	100,0	20,0	20,0%	19,97	20%				19,97	20%	30,36	19,97	20%	30,3
12	CTCP xuất nhập khẩu tạp phẩm	34,0	10,0	29,5%	10,01	29%				10,01	29%	5,11	10,01	29%	5,1
13	CTCP Đầu tư và XD công trình 742	9,5	6,2	65,5%	6,22	65%				6,22	65%	7,59	6,22	65%	7,5
14	CTCP Xuất nhập khẩu Quảng Nam	6,7	5,8	86,6%	5,82	87%				5,82	87%	5,23	5,82	87%	5,2
15	CTCP Sữa VN Vinamilk (Cty này bán 12/2016 nhưng đưa vào báo cáo năm 2017).	14.000	6.300,0	45,00%			401,2		11.286,5				401,2		11.286,5
	<b>Tập đoàn Bưu chính VT (VNPT)</b>	1387	37,36		37,36		31,2		28,57	4,86		12,79	36,06		41,2
1	CTCP XL và phát triển Bưu điện Trà Vinh	3	1,20	40,0%	1,20	40%	1,20	40%	2,77				1,20	40%	2,7

Stt	Tên DN	Vốn điều lệ DN (Tỷ đồng)	Vốn nhà nước		Kế hoạch bán vốn		Lũy kế 4 tháng đầu năm 2017			Tháng 5 năm 2017			Lũy kế 5 tháng đầu năm 2017		
			Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)	Giá trị (tỷ đồng)	% Vốn ĐL	Giá trị thu hồi (tỷ đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
2	Quỹ đầu tư Việt Nam	1349	30,00	2,2%	30,00	2%	30,00	2%	25,8				30,00	2%	25,8
3	CTCP XL và phát triển Bưu điện Khánh Hòa	5	1,75	35,0%	1,75	35%				0,45	9%	1,34	0,45	9%	1,34
4	CTCP Tin học Viễn thông Petrolimex	30	4,41	14,7%	4,41	15%				4,41	15%	11,45	4,41	15%	11,45
	<b>C. ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>197,10</b>	<b>124,16</b>	<b>-</b>	<b>85,29</b>	<b>-</b>				<b>124,16</b>		<b>113,34</b>	<b>124,16</b>		<b>113,34</b>
	TP HCM	197,10	124,16		85,29					124,16		113,34	124,16		113,34
	TCT Công nghiệp Sài Gòn	197,10	124,16		85,29					124,16		113,34	124,16		113,34
1	CTCP Điện tử và DVCN Sài Gòn (Segel)	15,00	7,60	50,7%	7,60	50,7%				7,60	50,7%	20,88	7,60	50,7%	20,88
2	CTCP Nhựa Sài Gòn	86,40	49,57	57,4%	10,70	12,4%				49,57	57,4%	14,51	49,57	57,4%	14,51
3	CTCP TIE	95,70	66,99	70,0%	66,99	70,0%				66,99	70,0%	77,95	66,99	70,0%	77,95
22	<b>Tổng cộng</b>	<b>16.165,2</b>	<b>6.566,9</b>		<b>228,0</b>		<b>492,5</b>	<b>-</b>	<b>11.410,3</b>	<b>174,2</b>	<b>-</b>	<b>179,0</b>	<b>666,8</b>	<b>-</b>	<b>11.589,3</b>

Thoải vốn tại các Lĩnh vực như sau:

- 1 Bất động sản:
- 2 Bảo hiểm:
- 3 Chứng khoán:
- 4 Tài chính:
- 5 Ngân hàng:
- 6 Bán vốn tại DN nhà nước không cần nắm giữ:
- 7 5 lĩnh vực nhạy cảm (1+2+3+4+5) là

Giá trị số sách (tỷ đồng)      Giá trị thu về (tỷ đồng)

666,8      11.589,3